**Phụ lục X**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BẢN KHAI BÁO XUẤT XỨ CỦA NHÀ SẢN XUẤT/**  **NHÀ CUNG CẤP NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC**  *(ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BCT*  *ngày 03 tháng 4 năm 2018 quy định về xuất xứ hàng hóa)* | | | | | | | | | | | | | |  | |
|  | | | | | | | | | | | | | |  | |
|  | | | | | | | |  | |  |  |  | |  | |  |  |  |  |
|  | | | | | | | |  | |  |  |  | |  | |  |  |  |  |
| Tên nhà sản xuất: Công ty ……….. | | | |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| Mã số Doanh nghiệp : …………… | | | |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| Số lượng:....................... | | |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| Trị giá (FOB): ………….. USD | | | |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| Hóa đơn giá trị gia tăng: ……….. | | | |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| *(Tên nhà sản xuất/nhà cung cấp nguyên liệu trong nước)* xác nhận rằng nguyên liệu/hàng hóa (1) ....................... (Mô tả hàng hóa, mã HS 6 số) khai tại văn bản này được sản xuất tại nhà máy của Công ty chúng tôi tại (2)...Việt Nam có xuất xứ Việt Nam và đáp ứng tiêu chí xuất xứ (3)....... theo quy định tại Chương Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong (4)….. | | | | | | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| Công ty cam kết thông tin khai báo trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin đã khai. | | | | | | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  | *….., ngày ... tháng ... năm 20…* | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  | **Người đại diện theo pháp luật của thương nhân** | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  | *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)* | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| *Ghi chú*: | |  |  |  |  |  |  |  | |  | | | |  | |
| * Mẫu Bản khai báo này áp dụng đối với nguyên liệu/hàng hóa có xuất xứ được sản xuất tại Việt Nam và sử dụng làm nguyên liệu đầu vào cho công đoạn tiếp theo để sản xuất ra một hàng hóa xuất khẩu khác của thương nhân đề nghị cấp C/O (trừ thương nhân đề nghị cấp C/O mẫu D). | | | | | | | | | | | | | | |
| (1) Trường hợp có nhiều nguyên liệu/hàng hóa cần khai báo xuất xứ, thương nhân có thể liệt kê thành một danh mục đính kèm văn bản xác nhận này (đóng dấu giáp lai của thương nhân) | | | | | | | | | | | | | | |
| (2) Ghi địa chỉ nhà máy hoặc xưởng sản xuất của Công ty tại Việt Nam | | | | | | | | | | | | | | |
| (3) Ghi tiêu chí xuất xứ cụ thể (ví dụ: CC/ RVC…%) | | | | | |  |  |  | |  | | | |  | |
| (4) Ghi tên FTA/Thông tư… (ví dụ: VKFTA/Phụ lục I Thông tư ….) | | | | | | |  |  | |  | | | |  | |